

**BÁO CÁO**

**Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến việc xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã**  
***(phục vụ cuộc họp thẩm định của Bộ Tư pháp)***

Theo Chương trình công tác năm 2023 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp được giao chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan có liên quan nghiên cứu, xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã (sau đây là dự thảo Nghị định).

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Bộ Tư pháp đã rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc xây dựng dự thảo Nghị định, kết quả cụ thể như sau:

**I. CÁC VĂN BẢN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH ĐƯỢC TIỀN HÀNH RÀ SOÁT**

Bộ Tư pháp đã tiến hành rà soát Hiến pháp; 06 bộ luật, luật hiện hành liên quan cùng các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các bộ luật, luật này. Cụ thể như sau:

**1. Hiến pháp**

**2. Các Luật, Pháp lệnh có liên quan**

- Bộ luật Hình sự;
- Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung năm 2020);
- Luật Tổ chức Chính phủ;
- Luật Tổ chức chính quyền địa phương;
- Luật Luật sư (sửa đổi, bổ sung năm 2012);
- Luật Công chứng;
- Luật Giám định tư pháp (sửa đổi, bổ sung năm 2020);
- Luật Đấu giá tài sản;

- Luật Hoà giải ở cơ sở;
- Luật Công an nhân dân;
- Luật Doanh nghiệp;
- Luật Hộ tịch;
- Luật Phòng, chống rửa tiền;
- Luật Phòng, chống khủng bố;
- Pháp lệnh số 02/2022/UBTVQH15 ngày 18/8/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi cản trở hoạt động tố tụng.

## **2. Các Nghị định có liên quan**

- Nghị định số 98/2022/NĐ-CP ngày 29/11/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;
- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;
- Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật luật sư (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 137/2018/NĐ-CP ngày 8/10/2018);
- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại;
- Nghị định số 81/2019/NĐ-CP ngày 01/11/2019 của Chính phủ về phòng, chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt;
- Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình;
- Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm;
- Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;
- Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ).

## **3. Các Thông tư có liên quan**

- Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng;

- Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về chương trình khung của khóa, đào tạo nghề đấu giá, cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu giá tài sản;

- Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;

- Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại.

- Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

- Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.

- Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.

## II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT VÀ ĐỀ XUẤT HƯỚNG XỬ LÝ

Các nội dung rà soát cụ thể liên quan đến các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên và dự kiến hướng xử lý trong dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã được nêu tại Phụ lục kèm theo Báo cáo này.

Trên đây là Báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã, Bộ Tư pháp xin kính trình Chính phủ. /

### Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Lưu: VT, Cục QLXLVPHC&TDTHPL (05b).

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỦ TRƯỞNG**



**Trần Tiên Dũng**



Phu lục

**CÁC ĐIỀU, KHOẢN CỤ THỂ ĐƯỢC RÀ SOÁT TRONG CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT  
CÓ LIÊN QUAN ĐẾN DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU VÀ BIỆN PHÁP THI HÀNH  
LƯẬT XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH**

*(Kèm theo Báo cáo số 126/BC-BTP ngày 21/6/2023 rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã)*

<b>TÊN VĂN BẢN ĐƯỢC RÀ SOÁT</b>	<b>QUY ĐỊNH</b>	<b>DỰ KIẾN HƯỚNG XỬ LÝ TRONG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH</b>
<b>1. CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO QUỐC HỘI, ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI BAN HÀNH</b>		
<b>1. Hiến pháp</b>	Toàn bộ các quy định của Hiến pháp	Toàn bộ nội dung của dự thảo Nghị định được quy định bảo đảm phù hợp với Hiến pháp.
<b>2. Bộ luật Hình sự</b>	Khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự quy định: Người nào làm giả con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức hoặc sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm).	Dự thảo Nghị định tiếp tục được rà soát các hành vi vi phạm liên quan đến làm giả giấy tờ hiện nay đang được quy định tại Nghị định số 82/2020/NĐ-CP và quy định tại Điều 81 của Nghị định này thấy rằng, các quy định này hiện nay vẫn bảo đảm phù hợp với quy định của Bộ luật Hình sự.
<b>2. Luật Xử lý vi phạm hành chính</b>	- Điều 4 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020) đã giao Chính phủ quy định: Hành vi vi phạm hành chính; hành vi vi phạm hành chính đã kết thúc và hành vi vi phạm hành chính	- Dự thảo Nghị định đã quy định chi tiết điều, khoản được Luật giao như sau: + Về đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính (Điều 2 dự thảo Nghị định): Dự thảo Nghị định đã rà soát và bổ sung

	<p>đang thực hiện; hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với từng hành vi vi phạm hành chính; đối tượng bị xử phạt; thẩm quyền xử phạt, mức phạt tiền cụ thể theo từng chức danh và thẩm quyền lập biên bản đối với vi phạm hành chính; việc thi hành các hình thức xử phạt vi phạm hành chính, các biện pháp khắc phục hậu quả trong từng lĩnh vực quản lý nhà nước</p>	<p>thêm các tổ chức là Văn phòng đại diện, chi nhánh... là tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính tại Nghị định này.</p> <p>+ <i>Về quy định hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả:</i> Dự thảo Nghị định đã rà soát quy định hành vi vi phạm hành chính, chỉnh sửa, bổ sung các biện pháp khắc phục hậu quả; viện dẫn quy định về hành vi vi phạm hành chính đã kết thúc, hành vi vi phạm hành chính đang được thực hiện theo quy định của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.</p> <p>Quy định cụ thể tại dự thảo Nghị định đối với hành vi vi phạm hành chính nhiều lần.</p> <p>+ <i>Về thi biện pháp khắc phục hậu quả trong từng lĩnh vực quản lý nhà nước:</i> Rà soát, bổ sung quy định về thi biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc nộp lại giấy phép, chứng chỉ hành nghề, giấy đăng ký hoạt động bị tẩy xóa, sửa chữa làm sai lệch nội dung cho cơ quan, người có thẩm quyền đã cấp giấy phép, chứng chỉ hành nghề, giấy đăng ký hoạt động đó.</p>
<p><b>Luật Xử lý vi phạm hành chính</b></p> <p><b>3. Luật Công an nhân dân.</b></p>	<p>Điều 38, Điều 39, Điều 46, Điều 48, Điều 49, Điều 51 và Điều 52 Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định về thẩm quyền xử phạt và nguyên tắc xác định và phân định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả.</p>	<p>Rà soát, bổ sung thẩm quyền xử phạt, thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính và lập biên bản vi phạm hành chính cho lực lượng Công an nhân dân.</p> <p>Chỉnh sửa, phân định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của các chức danh bảo đảm phù hợp với quy định của Điều 38, Điều 39, Điều 46, Điều 48, Điều 49, Điều 51 và Điều 52 Luật Xử lý vi phạm hành chính.</p>

<p><b>4. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung năm 2020)</b></p>	<p>Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:</p> <p>1. Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng từ thời điểm bắt đầu có hiệu lực. Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng đối với hành vi xảy ra tại thời điểm mà văn bản đó đang có hiệu lực. Trong trường hợp quy định của văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực trở về trước thì áp dụng theo quy định đó.</p> <p>2. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn.</p> <p>3. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật do cùng một cơ quan ban hành có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của văn bản quy phạm pháp luật ban hành sau.</p> <p>4. Trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật mới không quy định trách nhiệm pháp lý hoặc quy định trách nhiệm pháp lý nhẹ hơn đối với hành vi xảy ra, trước ngày văn bản có hiệu lực thì áp dụng văn bản mới.</p> <p>5. Việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật trong nước không được cản trở việc thực hiện điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên. Trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật trong nước và điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế đó, trừ Hiến pháp.</p>	<p>Khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị định quy định về điều khoản chuyển tiếp để xử lý các hành vi vi phạm. Theo đó,</p> <p>a) Đối với hành vi vi phạm xảy ra và đã kết thúc trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực mà bị phát hiện hoặc đang xem xét ra quyết định xử phạt khi Nghị định này đã có hiệu lực thì áp dụng quy định của Nghị định này nếu Nghị định này không quy định trách nhiệm pháp lý hoặc quy định trách nhiệm pháp lý nhẹ hơn;</p> <p>b) Đối với quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã đã được ban hành hoặc đã được thi hành xong trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành, mà cả nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính còn khiếu nại thì áp dụng quy định của Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã để giải quyết.</p>
---	--	---

<p><b>5. Luật Phòng, chống rửa tiền</b></p> <p><b>6. Luật Phòng, chống khủng bố</b></p>	<p>1. Khoản 1 và khoản 3 Điều 53 Luật Phòng, chống rửa tiền quy định trách nhiệm của Bộ Tư pháp:</p> <p>1. <i>Chỉ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai các biện pháp phòng, chống rửa tiền trong lĩnh vực công chứng, hành nghề luật sư.</i></p> <p>3. <i>Thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động phòng, chống rửa tiền đối với các đối tượng báo cáo quy định tại khoản 1 Điều này, trong đó có căn cứ vào kết quả đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền, kết quả đánh giá rủi ro về rửa tiền của đối tượng báo cáo đó.</i></p> <p>2. Điểm d khoản 2 Điều 4 Luật Phòng, chống rửa tiền quy định tổ chức, cá nhân kinh doanh ngành, nghề phi tài chính có liên quan theo quy định của pháp luật thực hiện một hoặc một số hoạt động sau đây: Kinh doanh dịch vụ kế toán; cung cấp dịch vụ công chứng; cung cấp dịch vụ pháp lý của luật sư, tổ chức hành nghề luật sư.</p> <p>- Khoản 2 Điều 4 Luật Phòng, chống rửa tiền quy định các tổ chức, cá nhân nêu trên là “<i>đối tượng báo cáo</i>”.</p> <p>- Điều 46 Luật Phòng, chống rửa tiền quy định: “<i>Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm quy định pháp luật về phòng, chống rửa tiền thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật</i>”.</p> <p>- Điểm d khoản 3 Điều 9 Luật Phòng, chống rửa tiền</p>	<p>- Rà soát, bổ sung quy định đối với các hành vi vi phạm hành chính về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt trong lĩnh vực bảo trợ tư pháp thì bị xử phạt theo quy định tại nghị định của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng để xử lý các hành vi vi phạm về phòng, chống rửa tiền trong lĩnh vực này.</p> <p>- Bổ sung thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính cho Thanh tra tư pháp.</p>
---	--	--



	<p>quy định “<i>Tổ chức, cá nhân kinh doanh ngành nghề phi tài chính có liên quan phải áp dụng các biện pháp nhận biết khách hàng</i>”.</p> <p>3. Điều 65 Luật Phòng, chống rửa tiền quy định về áp dụng quy định của Luật này trong phòng, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, theo đó:</p> <p><i>Tổ chức tài chính, tổ chức, cá nhân kinh doanh ngành, nghề phi tài chính có liên quan áp dụng quy định tại các điều từ Điều 9 đến Điều 40 của Luật này để nhận biết khách hàng, thu thập, cập nhật, xác minh thông tin nhận biết khách hàng; xây dựng quy định nội bộ và báo cáo, cung cấp, lưu trữ thông tin, hồ sơ, tài liệu, báo cáo về phòng, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt.</i></p> <p>4. Luật Phòng, chống rửa tiền đã sửa đổi quy định của khoản 1, khoản 2 Điều 34 Luật Phòng, chống khủng bố về việc thực hiện các biện pháp phòng, chống tài trợ khủng bố và áp dụng biện pháp tạm thời; đánh giá rủi ro quốc gia về phòng, chống tài trợ khủng bố.</p>	
<p><b>7. Luật Công chứng</b></p>	<p>Khoản 2 Điều 55 Luật Công chứng quy định “<i>Trong trường hợp bên uỷ quyền và bên được uỷ quyền không thể cùng đến một tổ chức hành nghề công chứng thì bên uỷ quyền yêu cầu tổ chức hành nghề công chứng nơi họ cư trú công chứng hợp đồng uỷ quyền; bên được uỷ quyền yêu cầu tổ chức hành nghề công chứng nơi họ cư trú công chứng tiếp vào bản gốc hợp đồng uỷ quyền này, hoàn tất thủ tục công</i></p>	<p>Rà soát, bổ sung vào dự thảo Nghị định hành vi vi phạm hành chính: Công chứng hợp đồng uỷ quyền ngoài phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi người uỷ quyền hoặc người được uỷ quyền cư trú trong trường hợp bên uỷ quyền và bên được uỷ quyền không thể cùng đến một tổ chức hành nghề công chứng.</p>

	<p><i>chứng hợp đồng uỷ quyền”.</i></p> <p>Khoản 5 Điều 64 Luật Công chứng quy định: <i>Trường hợp Phòng công chứng được chuyển đổi thành Văn phòng công chứng thì hồ sơ công chứng do Văn phòng công chứng được chuyển đổi quản lý.</i></p> <p><i>Trường hợp Phòng công chứng bị giải thể thì hồ sơ công chứng phải được chuyển cho một Phòng công chứng khác hoặc một Văn phòng công chứng do Sở Tư pháp chỉ định.</i></p> <p><i>Trường hợp Văn phòng công chứng chấm dứt hoạt động thì Văn phòng công chứng đó phải thỏa thuận với một Văn phòng công chứng khác về việc tiếp nhận hồ sơ công chứng; nếu không thỏa thuận được hoặc Văn phòng công chứng chấm dứt hoạt động do toàn bộ công chứng viên hợp danh chết hoặc bị Tòa án tuyên bố là đã chết thì Sở Tư pháp chỉ định một Phòng công chứng hoặc một Văn phòng công chứng khác tiếp nhận hồ sơ công chứng.</i></p> <p>Đồng thời, Điều 21 Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng cũng có quy định về vấn đề này.</p>	
<p><b>8. Luật Luật sư (sửa</b></p>	<p>Điều 30 Luật Luật sư quy định về hoạt động dịch vụ</p> <p>Khoản 8 Điều 40 Luật Công chứng quy định công chứng viên “Ký vào từng trang của hợp đồng, giao dịch”. Theo quy định này thì công chứng viên ghi chữ ký của mình lên văn bản công chứng.</p>	<p>Rà soát, bổ sung vào dự thảo Nghị định hành vi: Không thực hiện việc tiếp nhận đầy đủ hồ sơ công chứng của Phòng công chứng bị giải thể hoặc Văn phòng công chứng chấm dứt hoạt động với tổ chức hành nghề công chứng khác theo chỉ định của Sở Tư pháp.</p>
	<p>Rà soát, bổ sung vào dự thảo Nghị định hành vi: Dùng chữ Ký khác sẵn để thay cho việc Ký trực tiếp của công chứng viên.</p>	

<p><b>đổi, bổ sung năm 2012)</b></p>	<p>pháp lý khác của luật sư như sau:</p> <p>1. Dịch vụ pháp lý khác của luật sư bao gồm giúp đỡ khách hàng thực hiện công việc liên quan đến thi tục hành chính; giúp đỡ về pháp luật trong trường hợp giải quyết khiếu nại; dịch thuật, xác nhận giấy tờ, các giao dịch và giúp đỡ khách hàng thực hiện công việc khác theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Khi thực hiện dịch vụ pháp lý khác, luật sư có quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật có liên quan.</p>	<p>hành chính: Cung cấp dịch vụ pháp lý khác không đúng theo quy định tại Điều 30 của Luật Luật sư.</p>
<p><b>9. Luật Giám định tư pháp</b></p>	<p>Khoản 1 Điều 4 Luật Giám định tư pháp quy định: Cá nhân, tổ chức được trưng cầu, yêu cầu giám định tư pháp có trách nhiệm tiếp nhận và thực hiện giám định tư pháp theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan.</p>	<p>Rà soát, bổ sung vào dự thảo Nghị định hành vi: Từ chối tiếp nhận, thực hiện giám định tư pháp mà không có lý do chính đáng.</p>
<p><b>10. Luật Hòa giải ở cơ sở</b></p>	<p>Điều 5 Luật Hòa giải ở cơ sở quy định về chính sách của Nhà nước về hòa giải ở cơ sở như sau:</p> <p>1. Khuyến khích các bên giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp bằng hình thức hòa giải ở cơ sở và các hình thức hòa giải thích hợp khác.</p> <p>Khuyến khích những người có uy tín trong gia đình, dòng họ, cộng đồng dân cư tham gia hòa giải ở cơ sở và tham gia các hình thức hòa giải thích hợp khác.</p> <p>2. Phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận trong công tác hòa giải ở cơ sở.</p>	<p>Rà soát, bổ sung vào dự thảo Nghị định hành vi: a) Cán trở hoạt động hòa giải ở cơ sở đối với tổ hòa giải, hòa giải viên:</p> <p>b) Cản trở các bên giải quyết tranh chấp, mâu thuẫn bằng hòa giải ở cơ sở.</p>

	<p>3. Tạo điều kiện, hỗ trợ cho hoạt động hòa giải ở cơ sở; khuyến khích tổ chức, cá nhân đóng góp, hỗ trợ cho hoạt động hòa giải ở cơ sở.</p>	
<p>11. Pháp lệnh số 02/2022/UBTVQH15 ngày 18/8/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi cản trở hoạt động tố tụng</p>	<p>Khoản 3 Điều 15 và khoản 3 Điều 21 Pháp lệnh số 02/2022/UBTVQH15 ngày 18/8/2022 quy định: Trường hợp hành vi vi phạm của luật sư đến mức phải áp dụng hình thức xử phạt tước quyền sử dụng chứng chỉ hành nghề luật sư hoặc giấy phép hành nghề luật sư tại Việt Nam có thời hạn theo quy định của Luật Xù lý vi phạm hành chính thì việc xử phạt được áp dụng theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bỏ trợ tư pháp.</p>	<p>Rà soát, chỉnh lý, bổ sung vào dự thảo Nghị định đề xử lý hành vi của luật sư xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng; xúc phạm, xâm hại đến sự tôn nghiêm, uy tín của Tòa án; xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của người có thẩm quyền hoặc những người khác thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu của Tòa án thống nhất với Pháp lệnh.</p>
<p><b>II. CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO CHÍNH PHỦ BAN HÀNH</b></p>		
<p>1. Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính</p>	<p>Theo quy định tại khoản 6 Điều 4 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP thì: “Đối với giấy phép, chứng chỉ hành nghề, giấy đăng ký hoạt động bị tẩy xóa, sửa chữa làm sai lệch nội dung, thì phải quy định biện pháp khắc phục hậu quả buộc nộp lại giấy phép, chứng chỉ hành nghề, giấy đăng ký hoạt động bị tẩy xóa, sửa chữa làm sai lệch nội dung cho cơ quan, người có thẩm quyền đã cấp giấy phép, chứng chỉ hành nghề, giấy đăng ký hoạt động đó”.</p>	<p>Rà soát, quy định tại dự thảo Nghị định về xử lý các loại giấy tờ bị tẩy xóa, sửa chữa làm sai lệch nội dung: - Đối với giấy phép, chứng chỉ hành nghề, giấy đăng ký hoạt động bị tẩy xóa, sửa chữa làm sai lệch nội dung: Dự thảo Nghị định đã chỉnh sửa các quy định tại Nghị định số 82/2020/NĐ-CP liên quan đến việc áp dụng hình thức xử phạt bổ sung: “Tích thu tang vật là giấy phép, chứng chỉ hành nghề... bị tẩy xóa, sửa chữa làm sai lệch nội dung” đối với hành vi cố ý tẩy xóa, sửa chữa làm sai lệch nội dung các loại giấy phép, chứng chỉ hành nghề, giấy đăng ký hoạt động thành biện pháp khác phục hậu quả “Buộc nộp lại giấy chứng nhận, xác nhận, giấy phép, văn bản cho phép, chứng chỉ bị tẩy xóa, sửa chữa làm sai</p>

		<p><i>lệch nội dung cho cơ quan, người có thẩm quyền đã cấp các loại giấy chứng nhận, xác nhận, giấy phép, văn bản cho phép, chứng chỉ đó”.</i></p> <p>- Đối với giấy tờ, tài liệu (không phải là giấy phép, chứng chỉ hành nghề, giấy đăng ký hoạt động) bị tẩy xóa, sửa chữa làm sai lệch nội dung sẽ bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả:</p> <p>(i) Tịch thu tang vật vi phạm hành chính (là các loại giấy tờ bị sửa chữa, tẩy xóa, làm sai lệch nội dung);</p> <p>(ii) Buộc nộp lại bản chính (các loại giấy tờ bị sửa chữa, tẩy xóa, làm sai lệch nội dung);</p> <p>(iii) Kiến nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét, xử lý đối giấy tờ đã được cấp trên cơ sở hồ sơ, giấy tờ bị tẩy xóa (nếu có).</p>
<p><b>2. Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm</b></p>	<p>Điều h khoản 1 Điều 15 của Nghị định số 99/2022/NĐ-CP quy định cơ quan đăng ký biện pháp bảo đảm từ chối đăng ký khi có căn cứ là: “<i>Cơ quan đăng ký từ chối hiện tài liệu, chữ ký, con dấu trong hồ sơ đăng ký là giả mạo tài liệu, chữ ký, con dấu trong của mình hoặc nhận được thông tin kèm xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về xác định tài liệu, chữ ký, con dấu trong hồ sơ đăng ký là giả mạo</i>”; Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ban hành kèm theo các Mẫu số 05d và Mẫu số 12d.</p>	<p>Hiện nay, cơ quan chủ trì soạn thảo đang rà soát và có quy định của Bộ luật hình sự để nghiên cứu bổ sung hành vi liên quan đến (i) giả mạo chữ ký của người có thẩm quyền của cơ quan đăng ký biện pháp bảo đảm đối với văn bản chứng nhận đăng ký biện pháp bảo đảm, thông báo xử lý tài sản bảo đảm hoặc văn bản chứng nhận khác, văn bản cung cấp thông tin, văn bản thông báo về việc đăng ký thế chấp/đăng ký thay đổi/xóa đăng ký; (ii) giả mạo chữ ký trong văn bản của cơ quan thi hành án dân sự, của Chấp hành viên về việc thông báo kê biên tài sản thi hành án là tài sản bảo đảm hoặc về việc yêu cầu tạm dừng, dừng việc đăng ký đối với tài sản mà bên bảo đảm là người phải thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự; trong văn bản của cơ quan có thẩm quyền, của người</p>

	<p>Số đăng ký hoặc vào Cơ sở dữ liệu, cơ quan đăng ký nhận được văn bản của cơ quan thi hành án dân sự, của Chấp hành viên về việc thông báo kê biên tài sản thi hành án là tài sản bảo đảm hoặc về việc yêu cầu tạm dừng, dừng việc đăng ký đối với tài sản mà bên bảo đảm là người phải thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự; nhận được văn bản của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng hoặc của cơ quan khác có thẩm quyền, của người khác có thẩm quyền về việc yêu cầu không thực hiện đăng ký theo quy định của luật”.</p>	<p>có thẩm quyền tiến hành tố tụng hoặc của cơ quan khác có thẩm quyền, của người khác có thẩm quyền về việc yêu cầu không thực hiện đăng ký biện pháp bảo đảm theo quy định của luật.</p>
<p><b>3. Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban</b></p>	<p>Điều 23 và điểm b khoản 2 Điều 50 của Nghị định số 99/2022/NĐ-CP quy định tại khoản đăng ký trực tuyến đã được tách bạch so với mã số sử dụng cơ sở dữ liệu. Theo đó, tài khoản đăng ký trực tuyến chỉ được dùng để thực hiện đăng ký trực tuyến còn mã số sử dụng cơ sở dữ liệu chỉ được dùng để khai thác thông tin trong cơ sở dữ liệu. Ngoài ra, hiện nay thông tin về đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Tư pháp đã được cập nhật hết trong cơ sở dữ liệu mà không sử dụng số đăng ký về biện pháp bảo đảm</p>	<p>Nghiên cứu chỉnh lý, bổ sung cụm từ “mã số sử dụng cơ sở dữ liệu” vào trước cụm từ “tài khoản đăng ký trực tuyến” tại điểm d khoản 1 Điều 55 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP. Thay cụm từ “số đăng ký về biện pháp bảo đảm” bằng cụm từ “về đăng ký trực tuyến biện pháp bảo đảm.”</p>
	<p>- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định về áp dụng văn bản tại Điều 156, đồng thời, Điều 73 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định về trình bày quy định chuyển tiếp: Quy định chuyển tiếp được quy định thành điều riêng tại phần cuối của văn bản, được đặt tên là “Quy định chuyển tiếp” hoặc quy</p>	<p>Khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị định quy định về điều khoản chuyển tiếp để xử lý các hành vi vi phạm. Theo đó, a) Đối với hành vi vi phạm xảy ra và đã kết thúc trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực mà bị phát hiện hoặc đang xem xét ra quyết định xử phạt khi Nghị định này đã</p>

<p>hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020)</p>	<p>định thành khoản riêng tại các điều cần phải có quy định chuyên tiếp hoặc quy định thành khoản riêng tại điều quy định về hiệu lực thi hành.</p> <p>- Nghị định số 34/2016/NĐ-CP cũng quy định về kỹ thuật soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật.</p>	<p>có hiệu lực thi áp dụng quy định của Nghị định này nếu Nghị định này không quy định trách nhiệm pháp lý hoặc quy định trách nhiệm pháp lý nhẹ hơn;</p> <p>b) Đối với quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bỏ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp; hợp tác xã đã được ban hành hoặc đã được thi hành xong trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành, mà cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính còn khiếu nại thì áp dụng quy định của Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bỏ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp; hợp tác xã để giải quyết.</p> <p>- Rà soát, trình bày dự thảo Nghị định theo đúng quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.</p>
<p><b>II. CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO BỘ TRƯỞNG BAN HÀNH</b></p>		
<p>1. Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về chương trình khung của khóa, đào tạo nghề đầu giá, cơ sở đào tạo nghề đầu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đầu giá và biểu</p>	<p>Điểm c khoản 1 Điều 5 Thông tư 06/2017/TT-BTP quy định: <i>Người có giấy chứng nhận tốt nghiệp đào tạo nghề đầu giá, người được miễn đào tạo nghề đầu giá lựa chọn một tổ chức đầu giá tài sản để tập sự hành nghề đầu giá. Tổ chức đầu giá tài sản phân công đầu giá viên trong tổ chức mình hướng dẫn tập sự. Tại cùng một thời điểm, một đầu giá viên không được hướng dẫn nhiều hơn hai người tập sự. Tổ chức đầu giá tài sản không được từ chối nhận tập sự trừ trường hợp có lý do chính đáng.</i></p>	<p>Rà soát, bổ sung tại dự thảo Nghị định hành vi: Phân công một đầu giá viên hướng dẫn từ 03 người trở lên tập sự hành nghề đầu giá tại cùng một thời điểm.</p>

mẫu trong lĩnh vực đầu giá tài sản		
<p>2. Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng</p>	<p>Khoản 3 Điều 10 Thông tư số 04/2015/TT-BTP quy định trách nhiệm của công chứng viên hướng dẫn tập sự: <i>Nhân xét về quá trình tập sự hành nghề công chứng của Người tập sự, trong đó nêu rõ ưu điểm, hạn chế về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng hành nghề, cách thức ứng xử theo Quy tắc đạo đức hành nghề công chứng, việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của Người tập sự.</i></p>	<p>Công chứng viên hướng dẫn tập sự không nhận xét đầy đủ theo quy định về quá trình tập sự hành nghề công chứng đối với người tập sự do mình hướng dẫn.</p>
<p>3. Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng</p>	<p>Điều 13 Thông tư số 01/2021/TT-BTP quy định Hội đồng công chứng viên là một trong ba tổ chức thực hiện bồi dưỡng nghiệp vụ.</p> <p>Đồng thời, khoản 2 Điều 17 Thông tư này cũng quy định: <i>“Tổ chức thực hiện bồi dưỡng nghiệp vụ vi phạm quy định của Thông tư này thì tùy theo tình chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý hành chính theo quy định của pháp luật”.</i></p>	<p>Rà soát, bổ sung hành vi của Hiệp hội công chứng viên Việt Nam không thực hiện bồi dưỡng nghiệp vụ công chứng hàng năm theo quy định.</p>
	<p>Khoản 1, khoản 2 Điều 18 Thông tư số 01/2021/TT-BTP về chấm dứt tư cách thành viên hợp danh và tiếp nhận thành viên hợp danh mới của Văn phòng công chứng:</p> <p>1. <i>Tư cách thành viên hợp danh của công chứng viên trong Văn phòng công chứng chấm dứt trong các trường hợp sau đây:</i></p> <p>a) <i>Theo nguyện vọng cá nhân theo quy định của Luật</i></p>	<p>Rà soát, bổ sung tại dự thảo Nghị định hành vi: Chấm dứt tư cách thành viên hợp danh của Văn phòng công chứng không đúng quy định của pháp luật</p>



	<p><b>Công chứng:</b></p> <p>b) Các trường hợp khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp liên quan đến công ty hợp danh.</p> <p>2. Công chứng viên chấm dứt tư cách thành viên hợp danh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này khi được ít nhất ba phần tư tổng số thành viên hợp danh của Văn phòng công chứng chấp thuận bằng văn bản. Công chứng viên phải thông báo bằng văn bản cho các thành viên hợp danh khác và Sở Tư pháp nơi Văn phòng công chứng đăng ký hoạt động về việc chấm dứt tư cách thành viên hợp danh chậm nhất là 06 tháng trước ngày dự kiến chấm dứt. Trong thời hạn 02 năm kể từ ngày chấm dứt tư cách thành viên hợp danh, người đã chấm dứt tư cách thành viên hợp danh theo nguyên vọng cá nhân vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình đối với các khoản nợ của Văn phòng công chứng đã phát sinh trước ngày chấm dứt tư cách thành viên hợp danh.</p>	
	<p>Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 01/2021/TT-BTP quy định về bản giao hồ sơ công chứng trong trường hợp chỉ định tổ chức hành nghề công chứng tiếp nhận hồ sơ quy định: <i>Chậm nhất là 60 ngày kể từ ngày có quyết định giải thể Phòng công chứng hoặc quyết định thu hồi giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng theo quy định tại khoản 1 Điều này, Sở Tư pháp tổ chức việc bản giao hồ sơ công chứng cho tổ chức được chỉ định tiếp nhận hồ sơ công chứng. Việc bản giao hồ sơ phải có sự tham gia của Hội</i></p>	<p>Rà soát, bổ sung hành vi của Hiệp hội công chứng viên Việt Nam không tham gia bản giao hồ sơ công chứng giữa Phòng công chứng bị giải thể hoặc Văn phòng công chứng chấm dứt hoạt động với tổ chức hành nghề công chứng khác theo quy định.</p>

	<p><i>công chứng viên đối với địa phương đã có Hội đồng chứng viên và được lập thành biên bản, có chữ ký, đóng dấu của Sở Tư pháp và các bên tham gia; trường hợp bên giao hồ sơ không ký thì ghi rõ vào biên bản.</i></p>	
<p><b>4. Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật sư</b></p>	<p>Khoản 1 Điều 23 Thông tư số 05/2021/TT-BTP quy định: <i>Định kỳ hằng năm, tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam, luật sư hành nghề với tư cách cá nhân có trách nhiệm lập báo cáo về tổ chức và hoạt động của mình gửi Đoàn Luật sư và Sở Tư pháp nơi đặt trụ sở của tổ chức hành nghề luật sư hoặc nơi đăng ký hành nghề của luật sư hành nghề với tư cách cá nhân. Tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam có trách nhiệm lập báo cáo về tổ chức và hoạt động luật sư gửi Bộ Tư pháp và Sở Tư pháp nơi đặt trụ sở.</i></p> <p><i>Thời gian gửi báo cáo năm của tổ chức hành nghề</i></p>	<p>Rà soát, bổ sung tại dự thảo Nghị định hành vi: Ghi lời chứng trong văn bản công chứng không đầy đủ nội dung quy định nhằm trốn tránh hoặc giám bớt trách nhiệm của công chứng viên</p> <p>Rà soát, bổ sung quy định tại dự thảo Nghị định hành vi: Luật sư hành nghề với tư cách cá nhân không lập báo cáo về hoạt động của mình gửi Đoàn Luật sư và Sở Tư pháp nơi đăng ký hành nghề của luật sư hành nghề với tư cách cá nhân.</p>

	<p>luật sư Việt Nam, luật sư hành nghề với tư cách cá nhân và tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam chậm nhất vào ngày 05 của tháng cuối kỳ báo cáo.</p> <p>khoản 2 Điều 25 Thông tư số 05/2021/TT-BTP quy định: Tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư có trách nhiệm lập hồ sơ, sổ sách theo các mẫu quy định tại các khoản 35, 38, 39 và 40 Điều 26 của Thông tư này và theo quy định của pháp luật khác có liên quan.</p>	<p>Rà soát, bổ sung quy định tại dự thảo Nghị định hành vi của tổ chức xã hội – nghề nghiệp của luật sư không lập, quản lý sổ sách, biểu mẫu theo quy định.</p>
<p>5. Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản</p>	<p>Khoản 1 Điều 6 Thông tư 02/2022/TT-BTP quy định về việc thông báo kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản: 1. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản, người có tài sản thông báo công khai kết quả lựa chọn trên trang thông tin điện tử của mình (nếu có) và Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản. Thông báo kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.</p> <p>Điều 7 Thông tư số 02/2022/TT-BTP quy định các trường hợp người có tài sản đấu giá từ chối đánh giá hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của tổ chức đấu giá tài sản.</p> <p>Điều b khoản 1 Điều 8 Thông tư 02/2022/TT-BTP quy định trách nhiệm của người có tài sản đấu giá:</p> <p>b) Xem xét, xác minh thông tin phản ánh về việc tổ chức đấu giá tài sản có ý cung cấp thông tin không</p>	<p>Rà soát, bổ sung tại dự thảo Nghị định hành vi không thông báo hoặc thông báo công khai kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản không đúng thời hạn hoặc không đúng mẫu quy định.</p> <p>Rà soát, bổ sung tại dự thảo Nghị định hành vi: Lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản thuộc trường hợp bị từ chối đánh giá hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn theo quy định pháp luật</p> <p>Rà soát, bổ sung tại dự thảo Nghị định hành vi: Không xem xét, xác minh thông tin phản ánh về việc tổ chức đấu giá tài sản có ý cung cấp thông tin không chính xác hoặc giả mạo thông tin về tiêu chí trong hồ sơ đăng ký tham gia</p>

	<p><i>chính xác hoặc giả mạo thông tin về tiêu chí trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn;</i></p>	<p>lựa chọn</p>
	<p>Điểm c khoản 1 Điều 8 Thông tư 02/2022/TT-BTP quy định trách nhiệm của người có tài sản đấu giá: <i>Báo cáo cơ quan có thẩm quyền về việc lựa chọn và kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản kèm theo kết quả xác minh trong trường hợp tổ chức đấu giá tài sản có ý cung cấp thông tin không chính xác hoặc giả mạo thông tin về tiêu chí trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn;</i></p>	<p>Rà soát, bổ sung tại dự thảo Nghị định hành vi: Không báo cáo cơ quan có thẩm quyền về việc lựa chọn và kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản kèm theo kết quả xác minh trong trường hợp tổ chức đấu giá tài sản có ý cung cấp thông tin không chính xác hoặc giả mạo thông tin về tiêu chí trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn</p>